

DỰ THẢO KHUNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ KẾ HOẠCH XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO 2009

16/09/2009

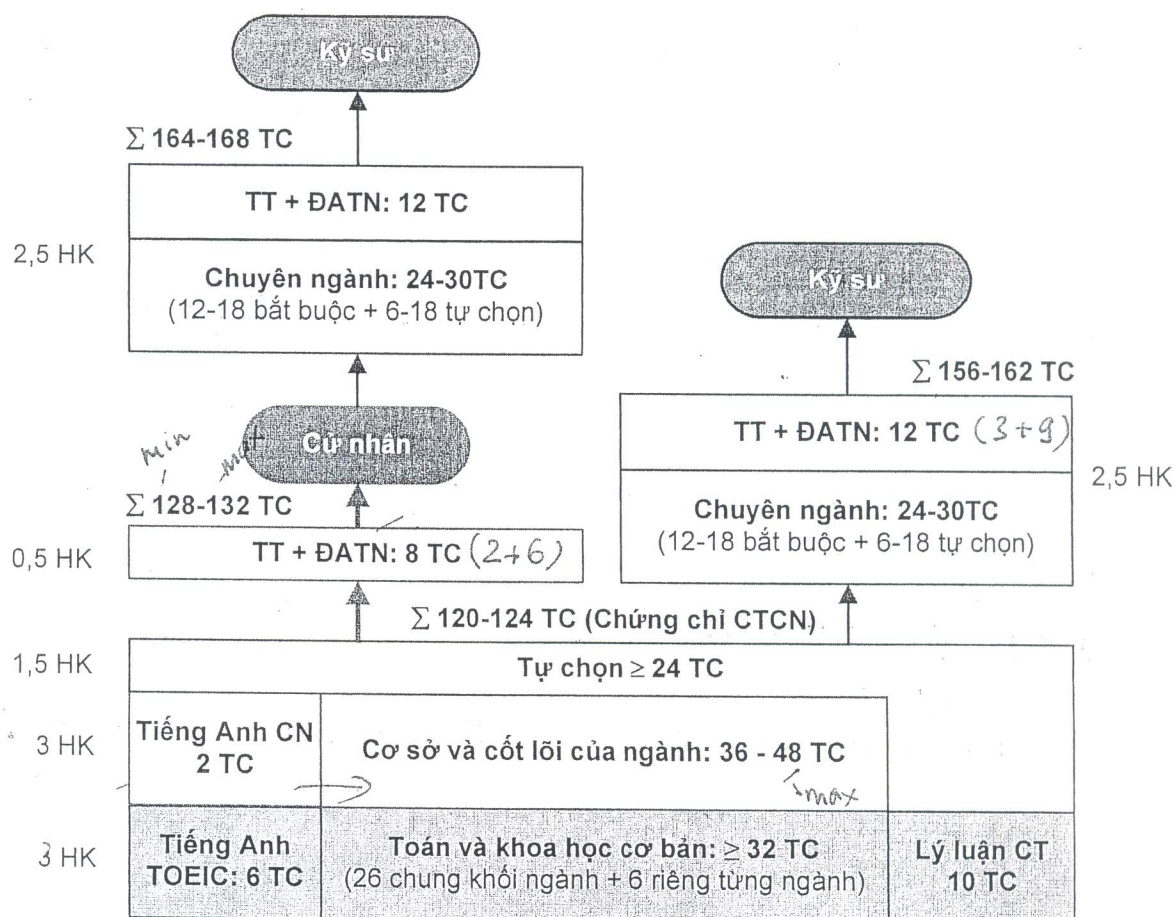
1 Mục tiêu đào tạo chung

- Chương trình cử nhân kỹ thuật (đối với một số ngành là cử nhân khoa học) được thiết kế định hướng cơ bản, đào tạo ngành rộng; trang bị cho người học những kiến thức khoa học-kỹ thuật nền tảng và năng lực nghề nghiệp cơ bản để dễ dàng thích ứng với những công việc khác nhau trong lĩnh vực ngành rộng được đào tạo. Sau khi hoàn thành bằng cử nhân, người học có thể đi làm, hoặc học chuyển tiếp lên chương trình kỹ sư hoặc thạc sĩ.
- Chương trình kỹ sư định hướng nghề nghiệp-ứng dụng, đào tạo chuyên ngành theo nhu cầu của người học; bổ sung cho người học những kiến thức kỹ thuật nâng cao và năng lực nghề nghiệp chuyên sâu để có thể sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của thực tế công việc. Người tốt nghiệp chương trình kỹ sư cũng có thể học chuyển tiếp lên chương trình thạc sĩ, hoặc được xét chọn cho thi tuyển để làm thẳng nghiên cứu sinh (trong trường hợp xuất sắc).

2 Chuẩn đầu ra

(Sẽ xây dựng theo mô hình CDIO)

3 Cấu trúc chương trình (Khối kỹ thuật và kinh tế)



4 Chương trình giáo dục đại cương (chung toàn khối ngành kỹ thuật và kinh tế)

TT	MÃ SỐ	TÊN HỌC PHẦN	KHỐI LƯỢNG	KỶ HỌC THEO KH CHUẨN							
				1	2	3	4	5	6	7	8
		Toán và khoa học cơ bản	26 TC								
1	MI1110	Giải tích I	4(3-2-0-8)	4							
2	MI1120	Giải tích II	3(2-2-0-6)		3						
3	MI1130	Giải tích III	3(2-2-0-6)		3						
4	MI1140	Đại số	4(3-2-0-8)	4							
5	PH1110	Vật lý I	3(2-1-1-6)	3							
6	PH1120	Vật lý II	3(2-1-1-6)		3						
7	EM1010	Quản trị học đại cương	2(2-0-0-4)		2						
8	IT1110	Tin học đại cương	4(3-1-1-8)			4					
	CH11xx	Hóa học đại cương	3/2/0 TC			-					
		Ngoại ngữ	6 TC								
9	FL1101	Tiếng Anh TOEIC I	3(0-6-0-6)	3							
10	FL1102	Tiếng Anh TOEIC II	3(0-6-0-6)		3						
		Lý luận chính trị	10 TC								
11	SSH1110	Những NL cơ bản của CN Mác-Lênin I	2(2-1-0-4)	2							
12	SSH1120	Những NL cơ bản của CN Mác-Lênin II	3(3-0-0-6)		3						
13	SSH1050	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2(2-0-0-4)			2					
14	SSH1130	Đường lối CM của Đảng CSVN	3(3-0-0-6)				3				
		Giáo dục thể chất	(5 TC)								
15	PE1010	Giáo dục thể chất A	1(0-0-2-0)	x							
16	PE1020	Giáo dục thể chất B	1(0-0-2-0)		x						
17	PE1030	Giáo dục thể chất C	1(0-0-2-0)			x					
18	PE2010	Giáo dục thể chất D	1(0-0-2-0)				x				
19	PE2020	Giáo dục thể chất E	1(0-0-2-0)					x			
		Giáo dục quốc phòng-an ninh	(10 TC)								
20	MIL1110	Đường lối quân sự của Đảng	3(3-0-0-6)	x							
21	MIL1120	Công tác quốc phòng-an ninh	3(3-0-0-6)		x						
22	MIL1130	QS chung và kỹ chiến thuật bắn súng AK	4(3-1-1-8)			x					
CỘNG				16	17						

Yêu cầu về Tiếng Anh:

- SV có điểm TOEIC từ 290 được miễn Tiếng Anh TOEIC I, từ 330 được miễn Tiếng Anh TOEIC II.
- Trước khi làm ĐATN, SV phải đạt 450 TOEIC (trừ một số chương trình đặc biệt có ngoại ngữ chính khác tiếng Anh thì yêu cầu tiếng Anh phải đạt 330 TOEIC).
- Trong chương trình từng ngành, bổ sung Tiếng Anh kỹ thuật .. (theo ngành), khối lượng 2 TC (30 tiết)

Tự chọn định lượng ??

tự do

Hóa : 3 TC / 2 TC / 0 TC → Toán và khoa học cơ bản ≥ 32 TC

Đề nghị: xác suất / phương pháp tính / vật lý

Tuyển sinh { ngành
không ngành

5 Đề xuất danh mục ngành và chuyên ngành đào tạo

TT	Ngành cử nhân	Chuyên ngành kỹ sư	Khoa/Viện phụ trách
1	Kỹ thuật Cơ khí		Viện Cơ khí
			Viện Cơ khí Động lực
2	Kỹ thuật Cơ điện tử		
3	Cơ học Kỹ thuật		Viện Cơ khí
4	Kỹ thuật Hàng không		
5	Kỹ thuật Tàu thủy		Viện Cơ khí Động lực
6	Kỹ thuật Điện		
7	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa		Khoa Điện
8	Kỹ thuật Điện tử-Viễn thông		
9	Kỹ thuật Y sinh		Khoa Điện tử-Viễn thông
10	Công nghệ Thông tin		Viện CN Thông tin và Truyền thông
11	Toán-Tin Ứng dụng		Khoa Toán-tin ứng dụng
12	Kỹ thuật Hóa học		
13	Kỹ thuật Hóa dầu		Khoa CN Hóa học
14	Kỹ thuật Vật liệu		Khoa CN Hóa học
			Khoa KH & CN Vật liệu
15	Kỹ thuật Luyện kim		Khoa KH & CN Vật liệu
16	Kỹ thuật Dệt-May		Khoa CN Dệt-May & Thời trang
17	Kỹ thuật Sinh học		
18	Kỹ thuật/Công nghệ Thực phẩm		Viện CN Sinh học & Thực phẩm
19	Kỹ thuật Môi trường		Viện KH và CN Môi trường
20	Kỹ thuật Nhiệt-Lạnh		Viện KH & CN Nhiệt Lạnh
21	Vật lý Kỹ thuật		Viện Vật lý Kỹ thuật
22	Kỹ thuật Hạt nhân		Viện Kt Hạt nhân và VL môi trường
23	Quản trị kinh doanh		
24	Kinh tế công nghiệp		Khoa Kinh tế và Quản lý
25	Quản lý công nghiệp		
26	Sư phạm kỹ thuật (ngành phụ/song ngành hoặc CC)		Khoa Sư phạm Kỹ thuật
27	Ngôn ngữ Anh/Tiếng Anh KHKH & CN		Khoa Ngoại ngữ

6 Kế hoạch thực hiện

6.1 Kế hoạch dài hạn

- Năm học 2009-2010: Hoàn thành toàn bộ khung chương trình cử nhân và kỹ sư, hoàn thành đề cương chi tiết chương trình cử nhân, cơ bản hoàn thành giáo trình các môn học cơ bản
- Năm học 2010-2011: Hoàn thành toàn bộ chương trình kỹ sư, cơ bản hoàn thành giáo trình cho các học phần bắt buộc trong chương trình cử nhân.
- Năm học 2011-2012: Hoàn thành toàn bộ giáo trình các học phần của chương trình đại học.

6.2 Kế hoạch thực hiện trong năm học 2009-2010

TT	Công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Đề xuất danh mục ngành, chuyên ngành và các Hội đồng ngành	Các Hội đồng KH&ĐT khoa, viện thống nhất, gửi phòng ĐTDH	Tuần 6
2	Hoàn thành danh mục ngành, chuyên ngành và quyết định thành các Hội đồng ngành	Phòng ĐTDH tổng hợp, trình ký BGH	Tuần 7
3	Hoàn thành dự trù kinh phí xây dựng chương trình	Phòng ĐTDH biên soạn, trình ký Ban giám hiệu	Tuần 7
4	Xây dựng các mẫu văn bản và tài liệu hướng dẫn xây dựng chương trình	Phòng ĐTDH biên soạn, các khoa, viện đóng góp ý kiến	Tuần 5-8
5	Hội thảo tập huấn xây dựng khung chương trình (lần 1)	Phòng ĐTDH chuẩn bị, toàn thể thành viên các Hội đồng tham gia	Tuần 7/8
6	Khảo sát thu thập ý kiến, xây dựng mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của từng chương trình	Các Hội đồng triển khai, phòng ĐTDH và TT ĐBCL hỗ trợ	Tuần 8-12
7	Hội thảo tập huấn xây dựng khung chương trình (lần 2)	Phòng ĐTDH và TT ĐBCL chuẩn bị, toàn thể thành viên các HĐ tham gia	Tuần 12
8	Xây dựng cấu trúc chương trình đào tạo, danh mục học phần và mô tả nội dung tóm tắt	Các Hội đồng thực hiện, gửi bản thảo về phòng ĐTDH (để biên tập, sửa chữa và gửi phản biện)	Tuần 12-19
9	Thẩm định khung chương trình đào tạo	Hội đồng thẩm định của Trường và các chuyên gia mời	Tuần 20-23
10	Hoàn thành chỉnh sửa, biên tập quyền khung chương trình đào tạo 2009 toàn trường	Thư ký các Hội đồng, phòng ĐTDH	Tuần 23-24
11	Công bố khung chương trình đào tạo 2009 của tất cả các ngành trong trường	Hiệu trưởng ký ban hành Phòng ĐTDH in phát cho sinh viên K54 và công bố trên mạng ĐTDH (phục vụ tiếp thị tuyển sinh)	Tuần 25 (trước Tết nguyên đán)
12	Biên soạn và phản biện đề cương chi tiết các học phần thuộc chương trình cử nhân	Cán bộ được phân công biên soạn và phản biện chuyên môn, gửi qua phòng ĐTDH để thẩm định về quy cách	Tuần 28-35
12	Hội thảo tập huấn xây dựng đề cương chi tiết các học phần	Phòng ĐTDH và TT ĐBCL chuẩn bị, toàn thể cán bộ được phân công biên soạn và phản biện tham gia	Tuần 29
13	Hội thảo đổi mới phương pháp giảng dạy theo chương trình đào tạo mới	Phòng ĐTDH và TT ĐBCL chuẩn bị, toàn thể cán bộ giảng viên tham gia	Tuần 33
14	Biên tập, sửa chữa, thông qua đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT cử nhân	Các Hội đồng ngành, các cán bộ được phân công	Tuần 36-39
15	Biên tập các chương trình đào tạo chi tiết	Thư ký các Hội đồng ngành, bản thảo gửi phòng ĐTDH	Tuần 40-42
16	Gửi phản biện, biên tập, sửa chữa tổng thể	Phòng ĐTDH và các chuyên gia mời	Tuần 43-45
17	Biên soạn giáo trình các môn Toán và khoa học cơ bản	Các khoa, viện phân công nhóm giảng viên biên soạn, phòng ĐTDH và NXB Bách khoa hỗ trợ (ký kết hợp đồng, biên tập, in ấn, xuất bản)	Tuần 6-45
18	Phê duyệt và công bố ban hành CTĐT 2009	Hiệu trưởng ký ban hành Phòng ĐTDH in và công bố	Tháng 7/2010